TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG** Số: 01/2024/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Kinh Môn, ngày 15 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp*: Ông Đào Văn Phúc.

- *Thư ký phiên họp*: Bà Nguyễn Thị Ly- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp*: Bà Hoàng Thị Thúy Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 08/2023/TLST-VDS ngày 22/11/2023 về yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp số 01/2024/QĐST-VDS ngày 03/4/2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1990, nơi ĐKHK: Thôn T, xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Chị M có mặt.

- Người làm chứng:

+ Chị Bùi Thị T, sinh năm 1980; địa chỉ: Xóm A, thôn T, xã Q, Tx. K, tỉnh Hải Dương. Chị T vắng mặt, có đề nghị giải quyết vắng mặt.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Chị Nguyễn Thị Mến yêu c Tòa án tuyên bố anh Bùi Văn T1, sinh năm 1987; nơi ĐKHKTT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã Q, huyện K (nay là xã Q, thị xã K), tỉnh Hải Dương mất tích.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu và trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu chị Nguyễn Thị M *trình bày*:

Chị và anh Bùi Văn T1 kết hôn ngày 28/4/2014 tại UBND xã Q (nay là xã Q), thị xã K, tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn, anh chị thuê nhà ở Hà Nội làm ăn. Đến tháng 6/2015 (sau khi chị sinh con) thì anh chị về nhà bố mẹ đẻ anh T1 sinh sống và đăng ký hộ khẩu tại xã Q. Khoảng năm 2015 thì anh chị phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T1 chơi lô, đề, cờ bạc, tính khí thất thường, nóng nảy, đã nhiều lần đánh chị. Anh T1 bắt chị phải vay tiền bên nhà ngoại để cho anh chơi lô đề. Chị không vay thì anh T1 đe dọa giết chị và con sau đó sẽ tự tử. Vì vậy chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở huyện T, tỉnh Hải

Dương sinh sống từ tháng 7 năm 2015 đến nay. Vào ngày 28/02/2017 âm lịch, bố đẻ anh T1 chết, chị có về đám tang và gặp anh T1. Sau đó chị nắm được anh T1 đã đi biệt tích từ khoảng nửa đầu năm 2017 đến nay không ai có tin tức của anh T1 là còn sống hay đã chết nên chị đề nghị Tòa án tuyên bố anh Bùi Văn T1 mất tích để chị làm thủ tục ly hôn với anh T1.

Chị Bùi Thị T cho biết: Chị là chị gái của anh Bùi Văn T1. Mẹ chị mất từ năm 2005, bố chị mất từ năm 2017. Từ khi bố chị mất, anh T1 đã bỏ nhà đi từ đó đến nay không biết anh T1 đi đâu, không liên lạc về gia đình. Gia đình chị không ai có tin tức gì về anh T1. Chị không nhớ cụ thể anh T1 đi từ ngày tháng nào, chỉ nhớ là sau khi bố chị mất vào tháng 2/2017 khoảng 02 tháng sau thì anh T1 bỏ đi. Nay chị M là vợ anh T1 yêu cầu Tòa án tuyên bố anh T1 mất tích thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định.

Tại biên bản xác minh ngày 11/3/2024 và ngày 15/3/2024, ông Nguyễn Phúc H - Trưởng thôn Tống Thượng, xã Q và ông Nguyễn Văn T2 - Phó trưởng công an xã Q cung cấp: Anh Bùi Văn T1 là con ông Bùi Văn P và bà Lê Thị T3. Ông P và bà T3 đều đã chết. Anh T1 có vợ là chị Nguyễn Thị M, không phải là người thuộc xã Q, có chị gái là chị Bùi Thị T cùng ở thôn T Anh T1 đã đi đâu từ khoảng năm 2017 (không rõ vào tháng nào), không có tin tức của anh T1 từ đó đến nay, anh T1 không khai báo tạm vắng.

Tại văn bản số 100 ngày 03/01/2024 của Cục Q, xác định: Trường hợp Bùi Văn T1, sinh năm 1987, CMND số 142246115, hiện chưa có thông tin xuất nhập cảnh.

Tòa án đã thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích - Bùi Văn T1 trên B 3 số liên tiếp vào các ngày 19, 20, 21 tháng 12 năm 2023 và phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam kênh VOV2 (phát vào hồi 17 giờ 30 phút trong các ngày 25, 26, 27/12/2023), đăng thông báo trên cổng thông tin điện tử của Tòa án ngày 12/12/2023 và cổng thông tin điện tử của tỉnh Hải Dương ngày 18/12/2023 nhưng đến nay vẫn chưa có tin tức gì của anh T1.

Tại phiên họp: Chị Nguyễn Thị M giữ nguyên quan điểm yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Bùi Văn T1 mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát xác định Thẩm phán, Thư ký phiên họp, các đương sự đã tuân theo và chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc dân sự.

Về nội dung: Áp dụng khoản 1 Điều 68 BLDS năm 2015, Điều 387, Điều 388, Điều 389, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị Tòa án ra quyết định chấp nhận đơn yêu cầu của chị Nguyễn Thị M, tuyên bố anh Bùi Văn T1, nơi cư trú cuối cùng: thôn T, xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương mất tích; chị M phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị M nộp đơn yêu cầu tuyên bố anh Bùi Văn T1, nơi cư trú cuối cùng của anh T1: Thôn T, xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương mất tích, đây là "yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS). Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 BLTTDS thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn. Tại phiên họp, người làm chứng vắng mặt, căn cứ khoản 3 Điều 367, Toà án vẫn tiến hành phiên họp.

[2]. Về nội dung: Lời trình bày của chị M tại phiên họp, lời khai của người làm chứng; xác minh tại địa phương và các tài liệu trong hồ sơ có căn cứ xác định kể từ năm 2017, anh Bùi Văn T1 đã đi khỏi nơi cư trú Thôn T, xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Từ đó đến nay không ai biết tin tức gì về anh T1. Quá trình giải quyết đơn yêu cầu, Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 08/2023/QĐDS-ST ngày 12/12/2023 và thực hiện việc công bố thông báo theo quy định pháp luật nhưng đến nay vẫn không có tin tức về anh T1. Như vậy, đã 02 năm liền trở lên anh T1 biệt tích và không có tin tức xác thực là còn sống hay đã chết. Do đó, chị Mến yêu c Toà án tuyên bố anh T1 mất tích là có căn cứ cần được chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự và Điều 389 của BLTTDS.

[3]. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn đề nghị Toà án chấp nhận yêu cầu của chị M, tuyên bố anh Bùi Văn T1 mất tích là có cơ sở.

[4] *Về lệ phí*: Người yêu cầu phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 149; khoản 3 Điều 367, Điều 371, Điều 372, Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của U.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị M.

Tuyên bố anh Bùi Văn T1, sinh năm 1987; nơi ĐKHKTT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã Q, huyện K (nay là xã Q, thị xã K), tỉnh Hải Dương mất tích.

2. Chị Nguyễn Thị M phải chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự, trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ theo biên lai số 0002234 ngày 22/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Chị M đã thực hiện xong nghĩa vụ nộp lệ phí.

3. Người yêu cầu được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn;

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

- UBND xã Quang Thành,Tx. Kinh Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đào Văn Phúc